

Mỏ Cày Nam, ngày 13 tháng 4 năm 2021

Số: 12/2021/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021, về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Thanh P, sinh năm 1980 và chị Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1982; cùng địa chỉ cư trú: ấp Đ, xã Đ1, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1975 và chị Đinh Thị Th, sinh năm 1978; cùng địa chỉ cư trú: ấp H, xã Đ1, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Trần Thanh T và chị Đinh Thị Th có nghĩa vụ liên đới trả số tiền mua bán tài sản (thức ăn chăn nuôi) còn thiếu cho anh Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Hoàng O là: 338.085.000 đồng (Ba trăm ba mươi tám triệu không trăm tám mươi lăm ngàn đồng). Trong đó:

+ Tiền vốn gốc: 321.709.000 đồng (Ba trăm hai mươi một triệu bảy trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Tiền lãi: 16.376.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm bảy mươi sáu ngàn đồng). Bao gồm: 14.686.000 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm tám mươi sáu ngàn đồng), tính từ ngày 10/9/2020 đến ngày 25/02/2021, mức lãi 0.83%/tháng; 1.690.000 đồng (Một triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng), tính từ ngày 26/02/2021 đến ngày 16/3/2021, mức lãi suất 0.83%/tháng).

Thời hạn trả cụ thể:

+ Lần 1: Trả vào ngày 20/7/2021 với số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

+ Lần 2: Trả vào ngày 20/10/2021 với số tiền 188.085.000 đồng (Một trăm tám mươi tám triệu không trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Nếu đến hạn trả theo thỏa thuận, nhưng anh Trần Thanh T và chị Đinh Thị Th vi phạm nghĩa vụ (trả không đủ, không đúng theo thỏa thuận) thì anh Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Hoàng O có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc anh Trần Thanh T và chị Đinh Thị Th phải thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu mà không đợi đến lần trả sau.

Về tiền lãi chậm trả trong quá trình thi hành án: Đối với số tiền đến hạn phải trả nhưng phía anh Trần Thanh T và chị Đinh Thị Th chậm trả, theo yêu cầu của anh Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Hoàng O, thì anh Trần Thanh T và chị Đinh Thị Th còn phải chịu tiền lãi chậm trả với mức lãi suất thỏa thuận là 0.83%/tháng của số tiền còn phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 8.452.000 đồng (Tám triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn đồng), anh Trần Thanh T và chị Đinh Thị Th tự nguyện liên đới chịu.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các đương sự không còn yêu cầu, thỏa thuận nào khác.

Hoàn trả cho anh Phạm Thanh P và chị Nguyễn Thị Hoàng O số tiền tạm ứng 8.452.000 đồng (Tám triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn đồng) theo biên lai số 0007037 ngày 16/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

***Nơi nhận:**

- VKSND huyện Mỏ Cày Nam.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- CC.THADS huyện Mỏ Cày Nam.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đã ký

Đỗ Thúy Hằng